TRƯỜNG THPT TẠ QUANG BỬU

**TỔ GDCD**

**--------//---------**

**BÀI GIẢNG OFFLINE MÔN GDCD KHỐI 12**

**Từ ngày 25/10/2021 – 30/10/ 2021**

**BÀI 3: CÔNG DÂN BÌNH ĐẲNG TRƯỚC PHÁP LUẬT**

1. **MỤC TIÊU BÀI HỌC:**Học xong bài này học sinh sẽ có được những kiến thức cơ bản sau:
* Hiểu được thế nào là công dân được bình đẳng trước pháp luật về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lí.
* Phân biệt được bình đẳng về quyền và nghĩa vụ với bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.
* Kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin, hợp tác, tư duy phê phán.
* Có ý thức tôn trọng quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.

**II.NHIỆM VỤ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH:**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **NHIỆM VỤ** |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | 1.Học sinh nghiên cứu SGK GDCD 12, bài “CD bình đẳng trước pháp luật” từ trang 27 đến trang 31 (nếu có sách giáo khoa). Nếu học sinh không có sách giáo khoa có thể tham khảo “Nội dung bài học - kiến thức trọng tâm” đính kèm.**2.Học sinh học thuộc mục II. NỘI DUNG BÀI HỌC - KIẾN THỨC TRỌNG TÂM** |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | * Học sinh cần nắm được kiến thức trọng tâm của bài học
* Học sinh tự làm bài tập củng cố bằng cách ghi đáp án tự luận và trắc nghiệm vào khung “bài làm”. Hạn chót ngày 31/10/2021 học sinh nộp phần bài làm (có thể làm ra giấy tập rồi chụp hình gửi hoặc gửi file Word) cho lớp trưởng, lớp trưởng tổng hợp gửi cho giáo viên bộ môn GDCD qua Zalo.
* Học sinh gặp khó khăn trong quá trình tự học có thể nêu ra cho GV giải đáp, tháo gỡ vào tiết học online tiếp theo.
 |

**III. NỘI DUNG BÀI HỌC - KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**

**I.Khaùi nieäm quyeàn bình ñaúng của công dân trước pháp luật:**

 Bình ñaúng tröôùc phaùp luaät coù nghóa laø moïi coâng daân, nam, nöõ thuoäc caùc daân toäc, toân giaùo, thaønh phaàn, ñòa vò xaõ hoäi khaùc nhau ñeàu khoâng bò phaân bieät ñoái xöû trong vieäc höôûng quyeàn, thöïc hieän nghóa vuï vaø chòu traùch nhieäm phaùp lí theo quy ñònh phaùp luaät .

**II. Nội dung quyeàn bình ñaúng của công dân trước pháp luật**

**1. Coâng daân bình ñaúng veà quyeàn vaø nghóa vuï**

­ Moät laø : Moïi coâng daân ñeàu ñöôïc höôøng quyeàn vaø phaûi thöïc hieän nghóa vuï cuûa mình

­ Hai laø : Quyeàn vaø nghóa vuï cuûa coâng daân khoâng bò phaân bieät bôûi daân toäc, giôùi tính, toân giaùo, giaøu, ngheøo, thaønh phaàn, ñòa vò xaõ hoäi .

**2.Coâng daân bình ñaúng veà traùch nhieäm phaùp lí:** Bình ñaúng veà traùch nhieäm phaùp lí laø baát kì coâng daân naøo vi phaïm phaùp luaät ñeàu phaûi chòu traùch nhieäm veà haønh vi vi phaïm cuûa mính vaø bò xöû lí theo quy ñònh cuûa phaùp luaät .

 ­ Coâng daân duø ôû ñòa vò naøo, laøm ngheà gì khi vi phaïm phaùp luaät ñeàu phaûi chòu traùch nhieäm phaùp lí ( traùch nhieäm haønh chính, daân söï, hình söï, kæ luaät).

­ Khi coâng daân vi phaïm phaùp luaät vôùi tính chaát vaø möùc ñoä nhö nhau ñeàu phaûi chòu traùch nhieäm phaùp lyù nhö nhau , khoâng phaân bieät ñoái xöû.

------------------------------------------

**IV.BÀI TẬP CỦNG CỐ:**

1. **TỰ LUẬN:** Học sinh trả lời 2 câu hỏi sau:

Câu 1. Em hiểu thế nào là bình đẳng trước pháp luật?

Câu 2. Ý nghĩa việc nhà nước đảm bảo cho công dân bình đẳng trước pháp luật?

**2. TRẮC NGHIỆM:** Học sinh ghi đáp án mình chọn vào khung bên dưới

**Câu 1:** Quyền và nghĩa vụ của công dân được quy định trong

A. Hiến pháp. B. Hiến pháp và luật.C. luật Hiến pháp. D. luật và chính sách.

 **Câu 2:** Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi

A. dân tộc, giới tính, tuổi tác, tôn giáo. B. thu nhập, tuổi tác, địa vị.

C. dân tộc, địa vị, giới tính, tôn giáo.D. dân tộc, độ tuổi, giới tính.

**Câu 3.** Tham gia quản lí Nhà nước và xã hội là một trong nhữn

A. quyền, bổn phận của công dân. B. trách nhiệm của công dân.

C. nghĩa vụ của công dân. D. quyền, nghĩa vụ của công dân.

**Câu 4:** Công dân bình đẳng trước pháp luật là

A. Công dân không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.

B. Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của đơn vị, tổ chức, đoàn thể mà họ tham gia.

C. Công dân có quyền và nghĩa vụ như nhau nếu cùng giới tính, dân tộc, tôn giáo.

D. Công dân có quyền và nghĩa vụ giống nhau tùy theo địa bàn sinh sống.

**Câu 5**. Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ là

A. mọi công dân đều được hưởng quyền và làm nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật.

B. mọi công dân có quyền và nghĩa vụ giống nhau.

C. công dân nào cũng được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội.

D. mọi công dân có quyền và nghĩa vụ giống nhau trừ một số đối tượng được hưởng đặc quyền theo quy định.

**Câu 6:** Theo quy định của pháp luật, bình đẳng về trách nhiệm pháp lý có nghĩa là bất kỳ công dân nào vi phạm pháp luật đều

A.bị xử lý nghiêm minh.B.bị tước quyền con người.

C.được đền bù thiệt hại. D. được giãm nhẹ hình phạt.

**Câu 7:** Cơ sở pháp lý đảm bảo bình đẳng về quyền và nghĩa vụ công dân trước pháp luật là

A.Hiến pháp, Bộ luật, Luật. B. nội quy cơ quan.

C. Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. D. Bộ luật và Luật.

**Câu 8:** Đối với công dân, việc thực hiện các nghĩa vụ theo luật định là điều kiện

A.bắt buộc để sử dụng các quyền của mình. B.tất yếu để sử dụng các quyền của minh.

C.cần thiết để sử dụng các quyền của mình. D.quyết định để sử dụng các quyền của mình.

**Câu 9**: Ở Việt Nam, mọi công dân nam khi đủ 17 tuổi phải đăng kí nghĩa vụ quân sự là thể hiện công dân bình đẳng trong việc.

A. chịu trách nhiệm pháp lí. B. thực hiện nghĩa vụ.

C. thực hiện quyền. D. chịu trách nhiệm pháp luật.

**Câu 10**: Công ty xuất nhập khẩu thủy hải sản X luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường. Công ty X đã thực hiện

1. nghĩa vụ của công dân.B. quyền của công dân.

C. bổn phận của công dân. D. quyền, nghĩa vụ của công dân.

**Câu 11**: Trong cùng một điều kiện như nhau, nhưng mức độ sử dụng quyền và nghĩa vụ của công dân phụ thuộc vào

A. khả năng và hoàn cảnh, trách nhiệm của mỗi người.

B. năng lực, điều kiện, nhu cầu của mỗi người.

C. khả năng, điều kiện, hoàn cảnh mỗi người.

D. điều kiện, khả năng, ý thức của mỗi người.

**Câu 12** : Việc xét xử các vụ án kinh tế của nước ta hiện nay không phụ thuộc người đó là ai, giữ chức vụ gì, là thể hiện công dân bình đẳng về

A. quyền trong kinh doanh. B. trách nhiệm pháp lí.

C. nghĩa vụ trong kinh doanh. D. nghĩa vụ pháp lí .

**Câu 13**.Vụ án Phạm Công Danh và đồng bọn tham nhũng 9.000 tỉ của nhà nước đã bị nhà nước xét xử và có hình phạt tùy theo mức độ. Điều này thể hiện

A. công dân đều bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.

B. công dân đều bình đằng về quyền và nghĩa vụ.

C. công dân đều có nghĩa vụ như nhau.

D. công dân đều bị xử lí như nhau.

**Câu 14**: Trong cùng một hoàn cảnh, người lãnh đạo và nhân viên vi phạm pháp luật với tính chất mức độ như nhau thì người có chức vụ phải chịu trách nhiệm pháp lí

A.nặng hơn nhân viên B.như nhân viên

C.nhẹ hơn nhân viên D.có thể khác nhau

**Câu 15**: Biểu hiện nào dưới đây *không thể hiện* bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân?

A. Trong lớp học có bạn được miễn học phí các bạn khác thì không.

B. Trong thời bình các bạn nam đủ tuổi phải đăng kí nghĩa vụ quân sự, còn các bạn nữ thì không.

C. T và Y đều đủ tiêu chuẩn vào công ty X nhưng chỉ Y được nhận vào làm vì có người thân là giám đốc công ty.

D. A trúng tuyển vào đại học vì được cộng điểm ưu tiên.

**Câu 16**: A và B cùng làm việc trong một công ty có cùng mức thu nhập cao. A sống độc thân, B có mẹ già và con nhỏ. A phải đóng thuế thu nhập cao gấp đôi B. Điều này thể hiện việc thực hiện nghĩa vụ pháp lí phụ thuộc vào

A. điều kiện làm việc cụ thể của A và B. B. điều kiện hoàn cảnh cụ thể của A và B.

C. độ tuổi của A và B. D .địa vị của A và B.

**Câu 17** :Bạn N và M (18 tuổi) cùng một hành vi chạy xe máy vượt đèn đỏ khi tham gia giao thông. Mức xử phạt nào sau đây thể hiện sự bình đẳng về trách nhiệm pháp lí ?

A. Chỉ phạt bạn M, còn bạn N thì không do N là con Chủ tịch huyện.

B. Mức phạt của M cao hơn bạn N.

C. Bạn M và bạn N đều bị phạt với mức phạt như nhau.

D. Bạn M và bạn N đều không bị xử phạt.

**Câu 18** : Phiên tòa hình sự tuyên phạt vụ án đặc biệt nghiêm trọng đối với 2 bị cáo X 19 tuổi, Y 17 tuổi cùng tội danh giết người, cướp tài sản, mức tuyên phạt như sau

A. X và Y tù chung thân. B. X và Y tử hình.

C. X tử hình, Y tù chung thân. D.X tù chung thân, Y tù 18 năm.

**Câu 19**: Mặc dù xe khách đã hết chỗ ngồi nhưng anh K là tài xế vẫn cho chị H cùng chồng là anh Q lên xe. Bị ép phải ngồi ghép ghế để nhường chỗ cho chị H, anh P là hành khách kịch liệt phản đối, đòi lại tiền vé và bị anh T phụ xe nhổ bã kẹo cao su vào mặt. Do anh N không cho ngồi cùng ghế nên anh Q đã đấm vào mặt anh N. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lí?

A. Anh K, anh P và anh T. B. Anh K, anh T, anh Q và anh N.

C. Anh T, anh P và anh Q. D. Anh K, anh T và anh Q.

**Câu 20:** Có tiền sau khi bán cho ông X chiếc xe máy vừa lấy trộm được, anh N rủ anh S và anh K là bạn học cùng trường đại học đi ăn nhậu. Sau đó, anh S về nhà còn anh K và anh N tham gia đua xe trái phép. Bị mất lái, anh N đã đâm xe vào ông B đang đi bộ trên vỉa hè. Những ai dưới đây phải chịu trách nhiệm pháp lí?

A. Ông X, anh K và anh N. B. Anh K, anh N và ông B.

C. Ông X, anh N và ông B. D. Anh K, anh N và anh S.

**----------------------------------------**

**V. BÀI LÀM**

Trường: THPT Tạ Quang Bửu

Lớp:……………….

Họ tên học sinh:……………………………………

|  |
| --- |
| **ĐÁP ÁN BÀI TẬP TỰ LUẬN** |
| Câu 1…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………………..Câu 2…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………….. |

**ĐÁP ÁN BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-** | **2-** | **3-**  | **4-**  | **5-**  | **6-**  | **7-**  | **8-**  | **9-**  | **10-**  |
| **11-**  | **12-**  | **13-**  | **14-**  | **15-**  | **16-**  | **17-**  | **18-**  | **19-**  | **20-**  |